

Số: 10/2019/QĐST-HNGĐ

Yên Định, ngày 11 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 220/2018/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị NTT - Sinh năm: 1993

Nơi ĐKKHKT: Thôn 10, xã Q, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã B, huyện T, Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh TVP - Sinh năm: 1993

Trú tại: Thôn 10, xã Q, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/01/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị NTT và anh TVP.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị NTT và anh TVP.
 - Về con chung: Chấp nhận sự thoả thuận của các đương sự: Giao cháu K, sinh ngày 13/12/2017 cho chị NTT trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh TVP.

Anh TVP có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm.

Vì quyền lợi của con chung, các bên đương sự có quyền khởi kiện về việc thay đổi cấp dưỡng và nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Tài sản chung vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị NTT phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị NTT đã nộp tạm ứng án phí.

Trả lại cho chị NTT số tiền 150.000đ theo biên lai thu tiền số: AA/2015/0003103 ngày 05/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Định;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Hoàng